

# Thực trạng một số nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập ở Việt Nam

Trương Đức Thảo  
Nguyễn Trung Thùy Linh  
Trường Đại học Thăng Long

Nghiên cứu này sửa dụng cơ sở lý thuyết dựa trên nghiên cứu của Krueger & cộng sự (2000) và một số tác giả trong và ngoài nước khác. Nghiên cứu này được tiến hành dựa trên 416 phiếu khảo sát ý kiến của sinh viên đang theo học tại 03 trường đại học ngoài công lập là trường ĐH Thăng Long, ĐH Kinh doanh và Công nghệ và ĐH Đại Nam. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra ý định khởi nghiệp của sinh viên ngoài công lập hiện nay đang ở trung bình với 3.66 điểm và có 08 nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập ở Việt Nam. Trong đó, các nhân tố thuộc bản thân sinh viên gồm, (1) "Cảm nhận về tính khả thi khi khởi nghiệp"; (2) "Cảm nhận năng lực bản thân với khởi nghiệp"; (3) "Thái độ với khởi nghiệp"; (4) "Kỳ vọng bản thân với khởi nghiệp"; và các nhân tố tác động từ bên ngoài như (1) "Tác động từ phía nhà trường"; (2) "Vốn tài chính"; (3) "Chuẩn mực niềm tin"; (4) "Vốn thế chế".

## 1. Giới thiệu chung

Trong bối cảnh cả nước có khoảng 280.000 sinh viên tốt nghiệp đại học ra trường không có việc làm mà đó chiếm khoảng gần 20% là sinh viên đại học ngoài công lập thì một trong những giải pháp cứu cánh cho vấn đề giải quyết việc làm hiện nay là sinh viên phải tự tạo việc làm cho chính mình và cho người khác. Bên cạnh đó, trong những năm qua Chính phủ không ngừng tạo ra các điều kiện thuận lợi để phát động phong trào khởi nghiệp trên khắp cả nước, tuy nhiên số các doanh nghiệp khởi nghiệp do sinh viên làm chủ còn rất hạn chế. Trong khi đó, đa số các nghiên cứu về ý định khởi nghiệp của sinh viên mới chỉ được tiến hành ở khu vực các trường công lập và ít đề cập đến vấn đề nguồn vốn tài chính, vốn thế chế hay những tác động từ phía nhà trường đối với ý định khởi nghiệp của sinh viên. Do vậy, nghiên cứu này được tiến hành chủ yếu dựa trên lý thuyết hành vi có kế hoạch của Ajzen (1975) và mô hình khởi nghiệp của Krueger (2000) nhằm đánh giá thực trạng ý định khởi nghiệp và thực trạng một số nhân tố tác động tới ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập ở Việt Nam, giúp cung cấp những luận cứ và về mặt lý luận và thực tiễn cho việc thúc đẩy phong trào khởi nghiệp của sinh viên ngày một tăng cao.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Từ cơ sở lý thuyết, nhóm tác giả khái quát nên bảng hỏi gồm 03 thang đo cho "Ý định khởi nghiệp" và 38 thang đo likert với 5 mức độ đại diện cho 08 nhân

tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên. Tiếp theo, nhóm tác giả tiến hành khảo sát 500 sinh viên chia đều cho 03 trường đại học ngoài công lập là trường ĐH Thăng Long, ĐH Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội và ĐH Đại Nam. Kết quả thu về 466 phiếu, trong đó có 50 phiếu không hợp lệ và 416 phiếu hợp lệ. Dữ liệu sau khi thu thập được xử lý trên phần mềm SPSS 20 và được một số kết quả sau:

Kết quả phân tích nhân tố khám phá EFA

Kết quả phân tích EFA với 38 thang đo của các biến độc lập cho giá trị KMO là 0.835 thỏa mãn  $0.5 < KMO < 1$  và giá trị Sig.=0.000, giá trị là tổng phương sai trích là 74.238% và Eigenvalues 1.014 > 1. Điều này cho thấy các quan sát thành phần có liên quan với nhau và giải thích cho biến tổng. Kết quả ma trận nhân tố xoay cho các biến nhóm lại thành 08 nhân tố chính, các biến đặc trưng đều có hệ số tải nhân tố lớn hơn 0.5 và được xếp thành 08 nhân tố đại diện cho các nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên Đại học Thăng Long phù hợp với mô hình lý thuyết nên không loại bỏ biến nào.

Kết quả kiểm định thang đo các nhân tố tác động

Tiếp theo nhóm tác giả tiến hành kiểm định thang đo đối với 38 thang đo đại diện cho 08 nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập, kết quả cho thấy, hệ số Cronbach's Alpha của cả 08 nhân tố đều lớn hơn 0.8 và hệ số tương quan biến tổng của các thang đo đều lớn hơn 0.3 nên không loại bỏ thêm biến nào, các thang đo là phù hợp.

### 3. Thực trạng ý định khởi nghiệp và các nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập ở Việt Nam

#### 3.1. Thực trạng ý định khởi nghiệp

Kết quả phân tích số liệu cho thấy, thực trạng ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập ở nước ta hiện nay đang ở mức tương đối cao với giá trị trung bình nhân tố đạt 3.66 điểm. Kết quả này nhìn chung khá phù hợp với một số nghiên cứu về ý định khởi nghiệp của sinh viên tại một số trường đại học của Việt Nam của các tác giả khác.

Bảng 1. Ý định khởi nghiệp của các sinh viên

	N	GTNN	OTLN	TB	Độ lệch chuẩn
Bạn muốn trở thành một doanh nhân trong tương lai	416	1	5	3.66	0.745
Bạn có ý chí làm về việc khởi sự doanh nghiệp của mình trong tương lai	416	1	5	3.70	0.649
Bạn làm tất cả để tạo lập và duy trì doanh nghiệp của mình trong tương lai	416	1	5	3.49	0.675
TB	416			3.66	0.69

Qua kết quả này cũng cho thấy, mức độ ý định khởi nghiệp của sinh viên có xu hướng giảm dần từ mong muốn đến ý chí quyết tâm để tiến tới hành vi khởi nghiệp. Kết quả này cũng có thể giải thích tốt cho thực tiễn số lượng các khởi nghiệp của sinh viên ở nước ta hiện nay còn rất thấp, hoặc giải thích tốt cho ghiên cứu mới công bố của tác giả Lương Ngọc Minh (2019) về thực trạng tinh thần khởi nghiệp của sinh viên trên địa bàn Hà Nội với kết quả chỉ đạt 2.41 điểm.

#### 3.2. Thực trạng các nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập ở Việt Nam

Để đánh giá thực trạng các nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập ở Việt Nam, nhóm tác giả tiến hành phân tích thống kê mô tả đánh giá của sinh viên về các nhân tố trong mô hình với 38 thang đo đã được kiểm chứng về độ tin cậy và độ giá trị ở trên, kết quả nghiên cứu được tổng hợp trong bảng 2.

- *Thực trạng nhân tố Kỳ vọng của bản thân với khởi nghiệp:* Nhân tố này gồm 03 biến quan sát, kết quả cho thấy sinh viên đại học ngoài công lập có kỳ vọng tương đối cao đối với ý định khởi nghiệp của bản thân khi giá trị trung bình nhân tố này đạt 4.11 điểm (Mức 4, Đồng ý), giá trị trung bình của các thang đo cũng tương đối đều nhau và xếp theo thứ tự từ "Bạn nghĩ rằng mình là người có các kỹ năng giải quyết các vấn đề gặp phải" với 4.22 điểm, tới thấp nhất là "Bạn nghĩ mình sẽ thành công nếu cố gắng thành lập doanh nghiệp" với 4.01 điểm. Với kết quả này, có thể nói, sinh viên đại học ngoài công lập đang có kỳ vọng cao về sự thành công khi khởi nghiệp.

- *Thực trạng nhân tố Thái độ với khởi nghiệp:* Nhân tố này có 04 thang đo đại diện, kết quả cũng cho thấy, sinh viên đại học ngoài công lập tương đối lạc quan, có thái độ tích cực với ý định khởi nghiệp khi giá trị trung bình nhân tố này đạt 4.10 điểm. Giá trị trung bình

Bảng 2. Thống kê mô tả các nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên

TT	Biến quan sát	N	Trung bình	Độ lệch chuẩn
<b>Kỳ vọng của bản thân với khởi nghiệp</b>				
1	Mình sẽ thành công nếu thành lập doanh nghiệp	416	4.01	0.940
2	Mình là người có khả năng nhận biết cơ hội	416	4.11	0.939
3	Mình có các kỹ năng giải quyết các vấn đề gặp phải	416	4.22	0.937
4	Trở thành một doanh nhân sẽ đem lại nhiều lợi ích hơn là bất lợi	416	4.11	0.929
<b>Thái độ với khởi nghiệp</b>				
1	Hong thù khởi nghiệp để trở thành một doanh nhân	416	4.08	0.897
2	Nếu có cơ hội và điều kiện sẽ thành lập doanh nghiệp	416	4.18	0.749
3	Mong muốn trở thành một doanh nhân	416	4.07	0.829
4	Trở thành một doanh nhân sẽ đem lại nhiều lợi ích hơn là bất lợi	416	4.07	0.824
5	Trung bình	416	4.10	0.862
<b>Cảm nhận năng lực bản thân với khởi nghiệp</b>				
1	Việc thành lập một doanh nghiệp là khá dễ dàng	416	4.16	0.912
2	Duy trì giá trị của doanh nghiệp là không quá khó	416	4.07	0.992
3	Có khả năng kiếm tiền việc tạo ra một doanh nghiệp	416	4.12	0.981
4	Khởi nghiệp kinh doanh có nhiều cơ hội phát triển	416	4.11	0.904
5	Phải trăn trở về tương kinh doanh khi đã đăng	416	4.13	0.925
6	Trung bình	416	4.12	0.943
<b>Cảm nhận về tính khả thi khi khởi nghiệp</b>				
1	Doanh nghiệp của bạn sẽ tồn tại và phát triển	416	2.89	1.176
2	Doanh nghiệp của bạn có khả năng thành công cao	416	2.93	1.007
3	Có đủ tư chất để khởi nghiệp trở thành doanh nhân	416	2.96	0.995
4	Có đủ học thức, kỹ năng để khởi nghiệp trở thành doanh nhân	416	2.96	1.123
5	Có mạng lưới quan hệ để hỗ trợ khi bạn khởi nghiệp	416	2.82	1.070
6	Có thể tiếp cận các thông tin hỗ trợ tạo lập doanh nghiệp dễ dàng	416	2.95	0.887
7	Trung bình	416	2.92	1.043
<b>Chức năng niềm tin</b>				
1	Bạn bỏ ứng hộ ý tưởng thành lập doanh nghiệp	416	4.05	0.860
2	Bạn học ứng hộ ý tưởng của bạn về thành lập một doanh nghiệp	416	3.83	1.030
3	Cha định ứng hộ ý tưởng khởi sự một doanh nghiệp	416	4.09	0.885
4	Những người xung quanh cho rằng ý tưởng trở thành một doanh nhân khởi nghiệp là đáng ngưỡng mộ	416	3.91	1.021
5	Trung bình	416	3.97	0.949
<b>Tác động từ phía nhà trường</b>				
1	Nhà trường cung cấp những kiến thức cần thiết về kinh doanh	416	2.32	1.114
2	Chương trình học chính ở trường trang bị cho bạn đủ khả năng để khởi nghiệp	416	2.37	1.033
3	Chương trình đào tạo có tính ứng dụng cao giúp sinh viên có điều kiện khởi nghiệp	416	2.27	1.110
4	Chương trình đào tạo linh hoạt về thời gian giúp sinh viên có điều kiện khởi nghiệp	416	2.25	1.179
5	Trường ban thường tổ chức những hoạt động đánh bóng về khởi nghiệp	416	2.30	1.038
6	Nhà trường thành lập các câu lạc bộ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	416	2.28	1.143
7	Nhà trường luôn khuyến khích sinh viên khởi nghiệp	416	2.26	1.112
8	Trường tổ chức các cuộc thi về ý tưởng khởi nghiệp	416	2.25	1.167
9	Trung bình	416	2.29	1.112
<b>Vốn tài chính</b>				
1	Có thể vay tiền từ bạn bè, người thân để kinh doanh	416	3.60	1.111
2	Có khả năng tích lũy vốn	416	3.70	1.096
3	Có thể huy động vốn từ những nguồn vốn khác	416	3.61	1.135
4	Có thể vay vốn từ các gói vay dành riêng cho sinh viên khởi nghiệp	416	3.69	1.131
5	Trung bình	416	3.65	1.117
<b>Vốn tài chính</b>				
1	Chính phủ có cơ chế, chính sách riêng để hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	416	3.72	0.942
2	Chính phủ tạo các điều kiện thuận lợi về vay vốn cho các dự án khởi nghiệp	416	3.62	0.905
3	Chính phủ tạo ra môi trường (vượt vwm) hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	416	3.80	0.929
4	Cành phụ trợ đúng các chương trình hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	416	3.79	0.927
5	Trung bình	416	3.73	0.926

của các thang đo dao động từ 4.07 — 4.18, trong đó cao nhất là thang đo "Nếu có cơ hội và các điều kiện khác bạn sẽ thành lập một doanh nghiệp" với 4.18 điểm, tiếp đó là thang đo "Bạn hưởng thú với việc khởi nghiệp để trở thành một doanh nhân" với 4.08 điểm, và hai thang đo "Nếu có thể lựa chọn bạn mong muốn trở thành một doanh nhân", và "Bạn nghĩ là trở thành

một doanh nhân sẽ đem lại nhiều lợi ích hơn là bắt lời” cũng có giá trị đạt 4.07 điểm.

- **Thực trạng nhân tố Cảm nhận năng lực bản thân với khởi nghiệp:** Nhân tố này được sinh viên đại học ngoài công lập đánh giá ở mức tương đối cao khi có giá trị trung bình các thang đo dao động từ 4.07 — 4.16 điểm và khá đều nhau, qua đó giá trị trung bình của nhân tố này cũng đạt ở mức 4.12 điểm. Qua đó có thể thấy, sinh viên đại học ngoài công lập cũng rất tự tin vào năng lực của bản thân có thể khởi nghiệp khi họ cho rằng việc thành lập một doanh nghiệp là khá dễ dàng với giá trị trung bình thang đo là 4.16 điểm.

- **Thực trạng nhân tố Cảm nhận về tính khả thi khi khởi nghiệp:** Cảm nhận về tính khả thi khi khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập chỉ đạt ở mức trung bình khi giá trị trung bình của nhân tố này chỉ đạt 2.92 điểm (Mức 3, Vừa đồng ý, nửa không đồng ý). Như vậy, sinh viên đại học ngoài công lập cho thấy mình khá tự tin vào năng lực bản thân với khởi nghiệp nhưng họ lại thiếu tự tin vào sự thành công trong dài hạn của doanh nghiệp do mình khởi sự. Bởi vì, họ nhìn nhận mình còn thiếu nhiều những kiến thức, kỹ năng, tố chất và cả những mối quan hệ xã hội để có thể khởi nghiệp thành công. Đây, có lẽ cũng là lý do mà ý định khởi nghiệp của sinh viên cao nhưng số lượng khởi nghiệp thì lại ở mức thấp.

- **Thực trạng nhân tố Chuẩn mực niềm tin:** Nhân tố này có 04 thang đo, kết quả cho thấy giá trị của các thang đo đều ở mức khá cao và dao động trong khoảng từ 3.83 — 4.09 điểm và giá trị trung bình nhân tố đạt 3.97 điểm. Như vậy, có thể thấy niềm tin mà bạn bè, gia đình, người thân và xã hội đối với các ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập cũng đạt mức khá cao. Điều này cũng tương đối dễ hiểu khi mà đa số các sinh viên đại học ngoài công lập thường có xuất thân khá giả, được và chăm viếng với việc kinh doanh buôn bán của gia đình từ rất sớm, và vì thế, những mối quan hệ xung quanh họ cũng là những người cởi mở hơn với việc khởi nghiệp của người thân mình.

- **Thực trạng nhân tố Tác động từ phía nhà trường:** Đối với sinh viên đại học nói chung và sinh viên đại học ngoài công lập nói riêng thì những gì được học ở nhà trường sẽ là nền tảng quan trọng để sinh viên có thể khởi nghiệp. Tuy nhiên, kết quả lại cho thấy, sinh viên đại học ngoài công lập chưa đánh giá cao vai trò của nhà trường đối với ý định khởi nghiệp của họ khi giá trị trung bình của nhân tố này chỉ đạt 2.29 điểm (Mức 2, Ít đồng ý). Thực vậy, tác động của nhà trường tới sinh viên thường thông qua 03 yếu tố chính là, nội dung chương trình đào tạo, phương pháp đào tạo và môi trường kiến tạo khởi nghiệp, tuy nhiên nội dung chương trình hiện nay khá cứng nhắc theo khung của Bộ, hầu hết chưa có nội dung giáo dục khởi nghiệp cho sinh viên; phương pháp đào tạo thì vẫn nặng về truyền thống, nhiều lý thuyết ít thực hành; môi trường kiến tạo khởi nghiệp còn chưa được quan tâm... Do đó, sinh viên ngoài công

lập chưa đánh giá đúng vai trò tác động của nhà trường tới ý định khởi nghiệp của họ.

- **Thực trạng nhân tố Vốn tài chính:** Vốn tài chính là nhân tố được xem như điều kiện tiên quyết để có thể khởi nghiệp kinh doanh, trong nghiên cứu này, nhân tố vốn tài chính được sinh viên đại học ngoài công lập đánh giá ở mức khá khi có giá trị trung bình nhân tố đạt 3.65 điểm (Mức 4, Đồng ý). Thực vậy, vốn tài chính là nhân tố không thể thiếu để tài trợ cho các ý định khởi nghiệp và nó càng cần thiết hơn với đối tượng sinh viên vì đây là đối tượng ít có tích lũy, ít có vốn tự thân mà hầu hết phải huy động từ gia đình, từ vốn vay và kêu gọi từ các nhà đầu tư hay các quỹ đầu tư mạo hiểm...

- **Thực trạng nhân tố Vốn thế chế:** Nhân tố này có 04 biến quan sát đại diện cho 04 thang đo và có giá trị dao động từ 3.62 — 3.80 điểm, với giá trị trung bình nhân tố đạt 3.73 điểm (Mức 4, Đồng ý). Kết quả nhân tố này cũng cho thấy, sinh viên đại học ngoài công lập cũng đánh giá tương đối cao vai trò của chính phủ kiến tạo. Họ cho rằng, chính phủ cần tạo mọi điều kiện thuận lợi cho sinh viên khởi nghiệp, tạo ra môi trường hỗ trợ khởi nghiệp, có những chính sách riêng cho khởi nghiệp của sinh viên và tạo ra những ưu đãi về vốn để tài trợ cho các dự án khởi nghiệp của sinh viên.

#### 4. Kết luận

Qua việc khảo sát ý kiến của sinh viên tại 03 trường đại học ngoài công lập trong mẫu nghiên cứu, kết quả cho thấy ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập hiện nay đang ở mức độ tương đối cao với 3.66 điểm (Mức 4, Đồng ý). Bên cạnh đó, đánh giá của sinh viên đại học ngoài công lập hiện nay đối với các nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của họ nhìn chung cũng ở mức tương đối cao và được xếp theo thứ tự giảm dần từ nhân tố “Cảm nhận năng lực bản thân với khởi nghiệp” với giá trị trung bình đạt 4.12 điểm; thứ hai là nhân tố “Kỳ vọng của bản thân với khởi nghiệp” với giá trị trung bình đạt 4.11 điểm; thứ ba là nhân tố “Thái độ với khởi nghiệp” với giá trị trung bình đạt 4.10 điểm; thứ tư là nhân tố “Chuẩn mực niềm tin” với giá trị trung bình đạt 3.97 điểm; thứ năm là nhân tố “Vốn thế chế” với giá trị trung bình đạt 3.73 điểm; thứ sáu là nhân tố “Vốn tài chính” với giá trị trung bình đạt 3.65 điểm; thứ bảy là nhân tố “Cảm nhận về tính khả thi khi khởi nghiệp” với giá trị trung bình đạt 2.97 điểm; thứ tám là nhân tố “Tác động từ phía nhà trường” với giá trị trung bình đạt 2.29 điểm. Kết quả nghiên cứu này giúp có thêm những luận cứ cho việc đánh giá thực trạng ý định khởi nghiệp và những nhân tố tác động tới ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học ngoài công lập để qua đó giúp tạo ra các căn cứ nhằm để xuất các giải pháp phát triển phong trào khởi nghiệp trong sinh viên đại học ngoài công lập nói riêng và sinh viên đại học ở nước ta nói chung./

Xem tiếp trang 21